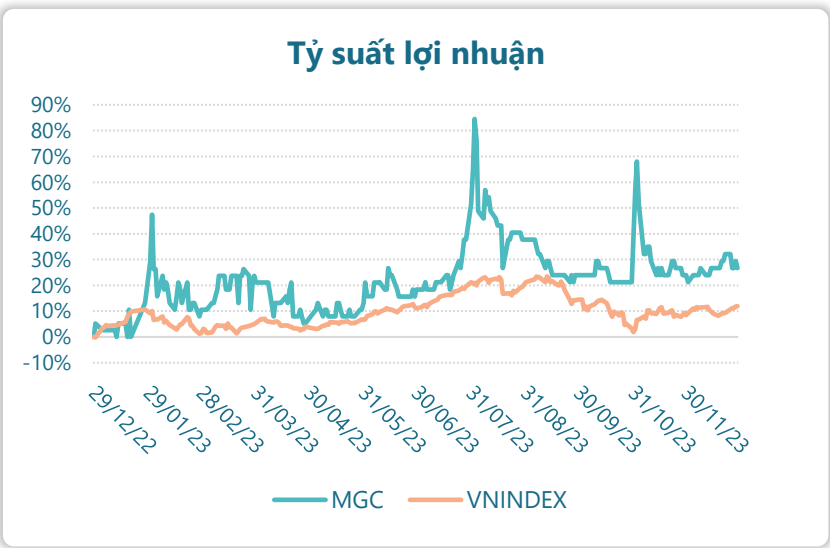
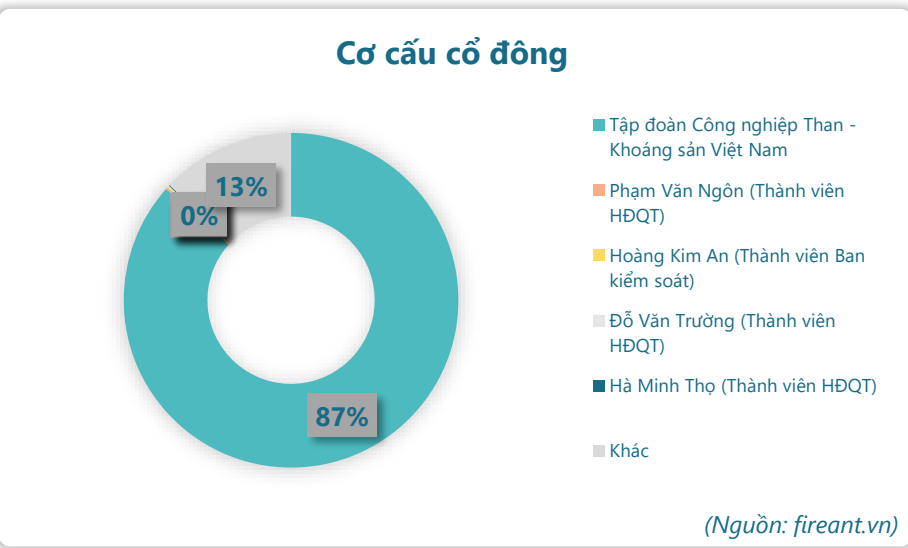
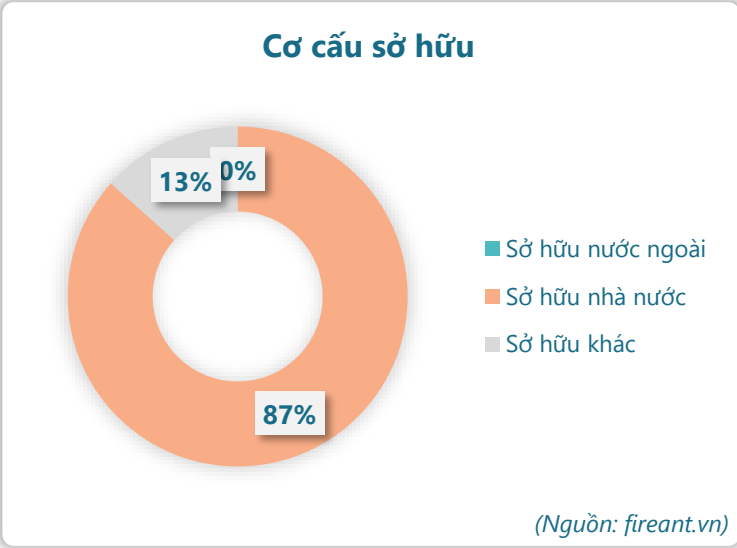
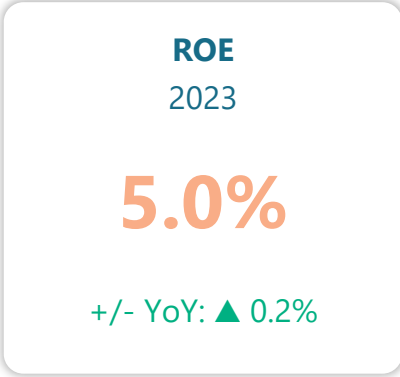
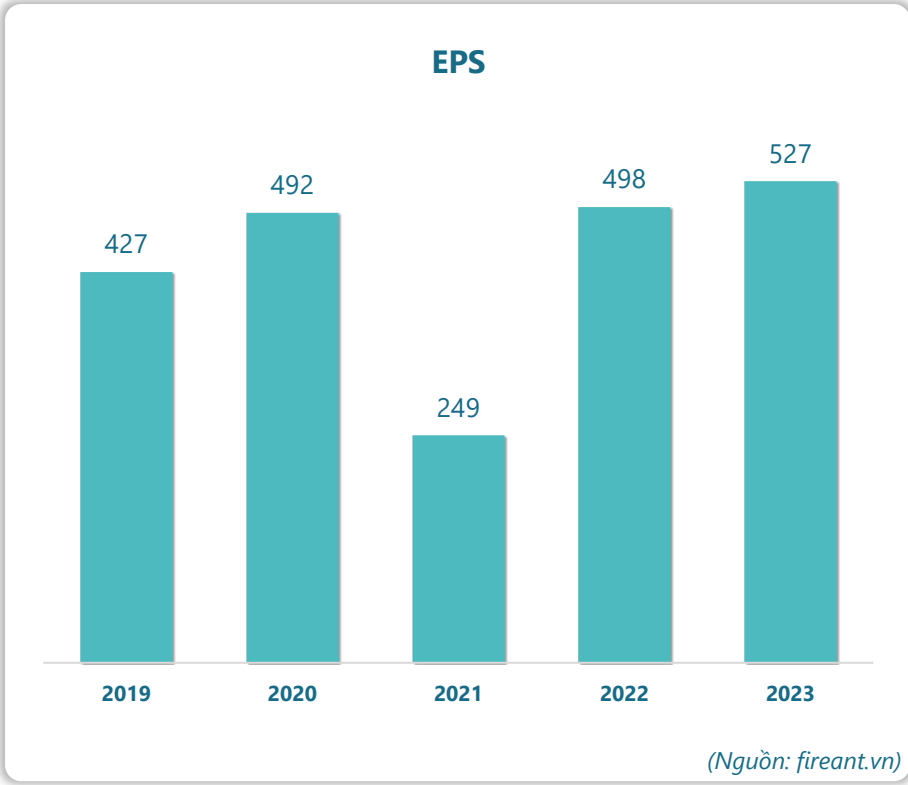
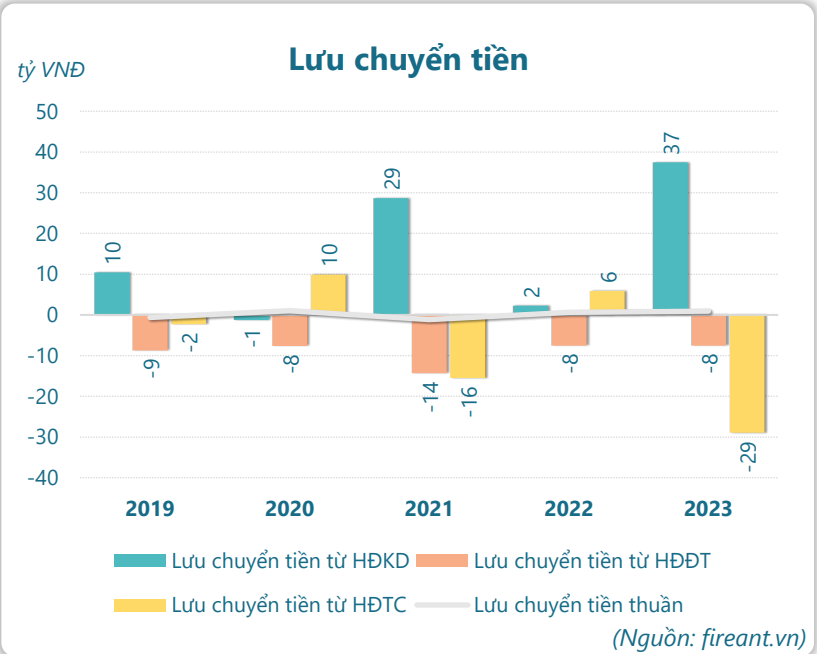
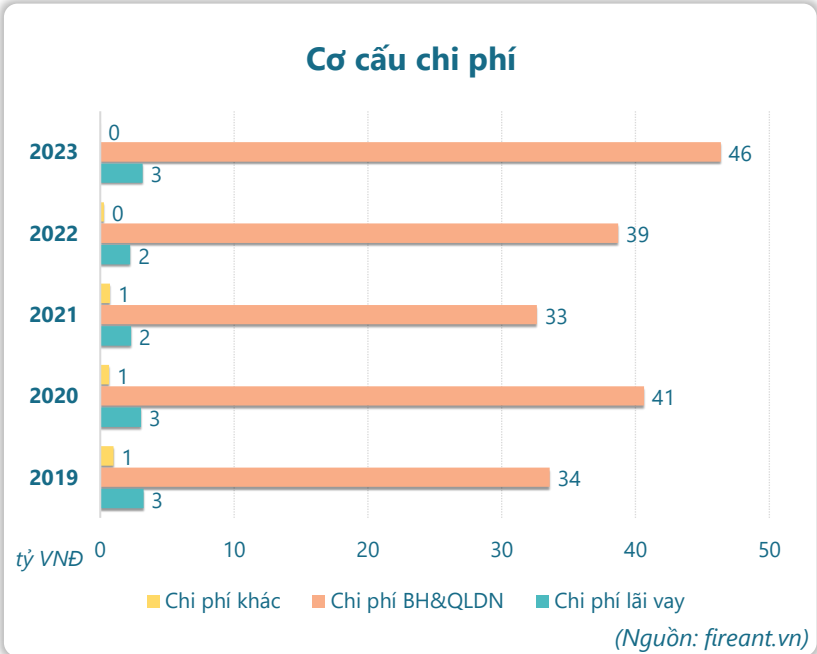
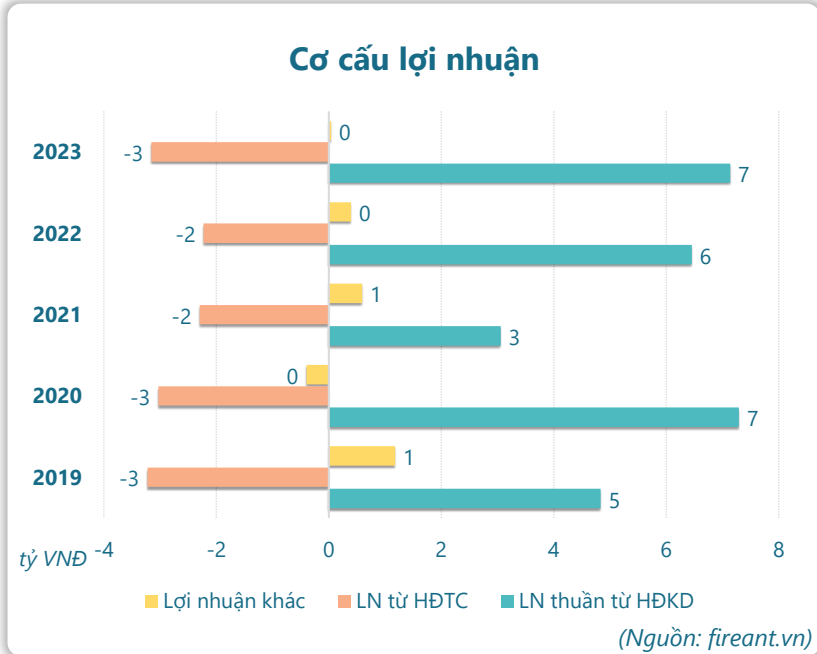
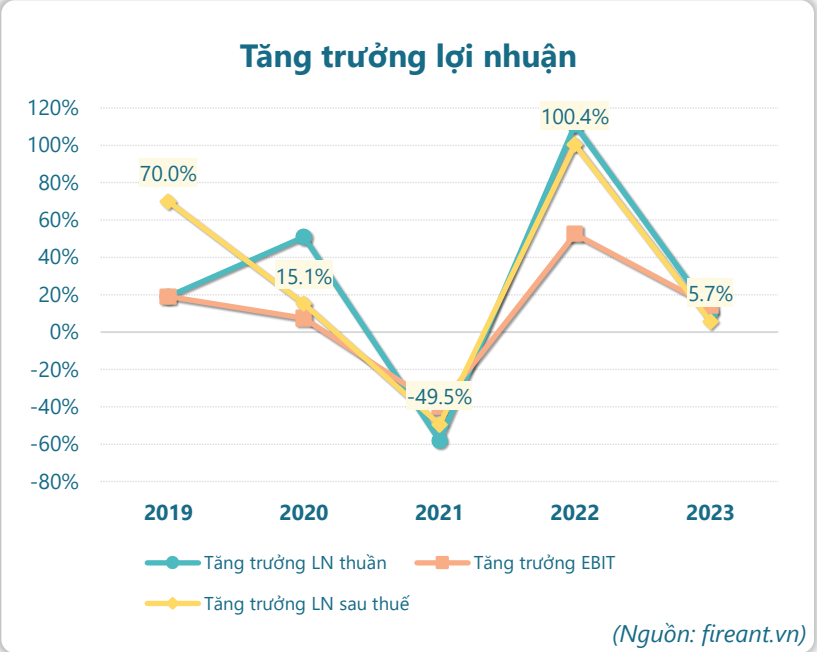
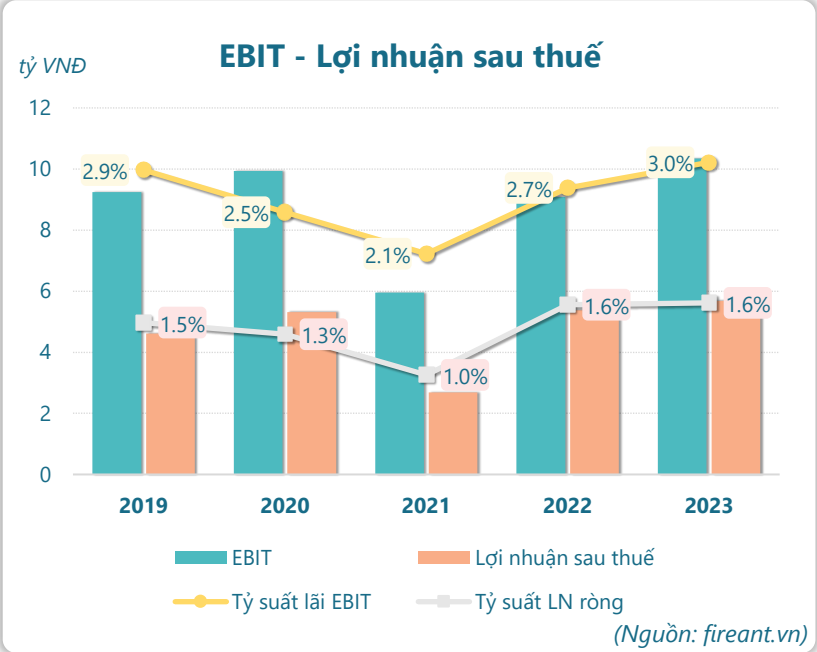
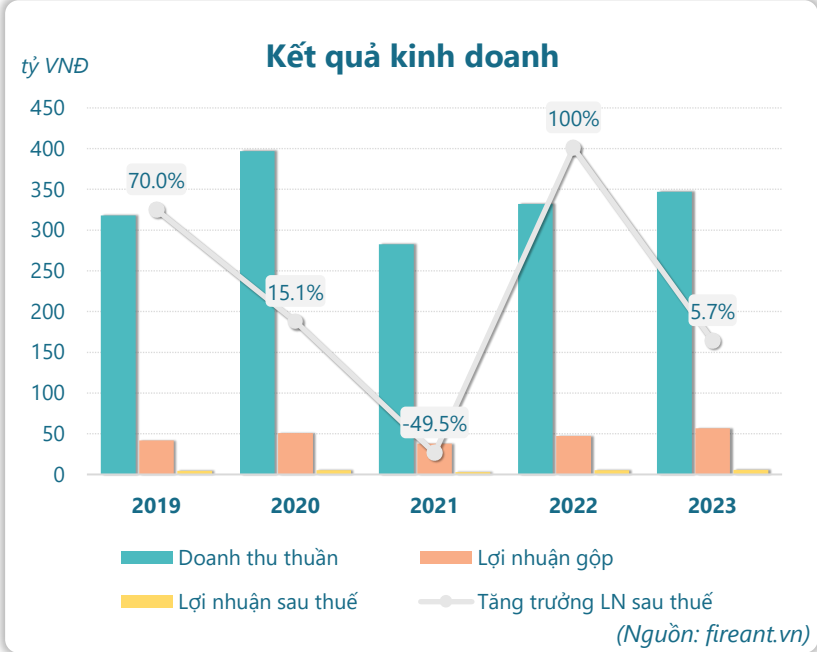


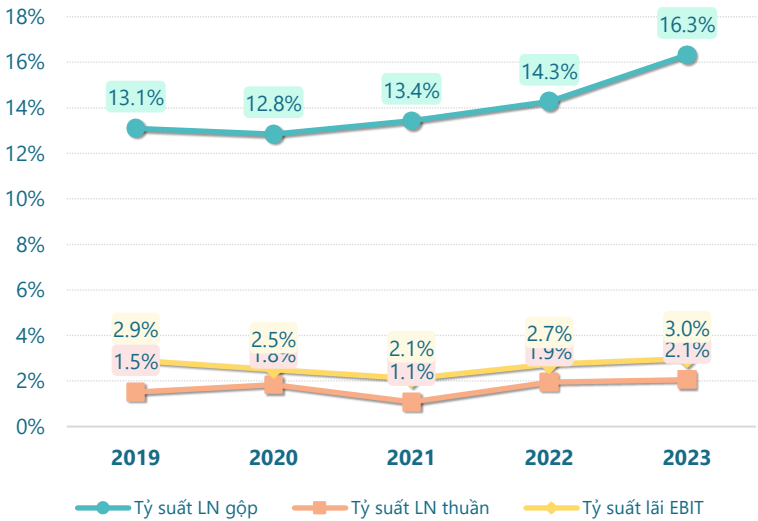
| | | | |
|------------|-----------|---------|---------|
| Ngày | 4,600 VNĐ | | |
| 29/12/2023 | | | |
| Thay đổi | 1 tháng | 3 tháng | 6 tháng |
| | 2.2% | 2.2% | 7.0% |

| | |
|-----------------------|---------------|
| Sàn giao dịch | UPCOM |
| Khoảng giá 52 tuần | 3,631 - 6,700 |
| Vốn hóa (tỷ VNĐ) | 50 |
| Số lượng CPLH (CP) | 10,800,000 |
| KLGD BQ 20 phiên (CP) | 11,540 |
| Sở hữu nước ngoài | 0.0% |
| Beta | 1.00 |
| EPS | |
| P/E | |



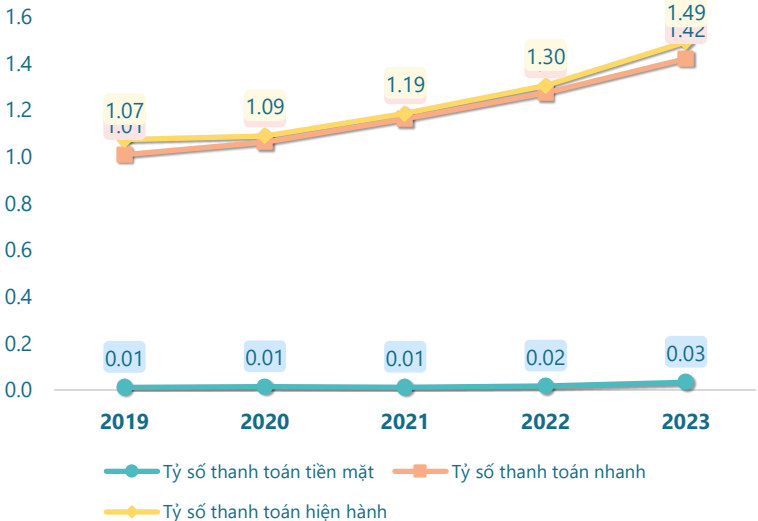


Tỷ suất lợi nhuận



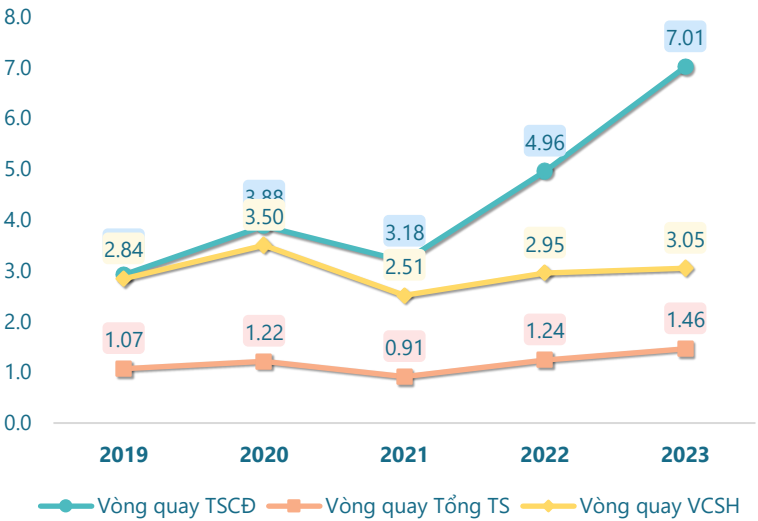
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



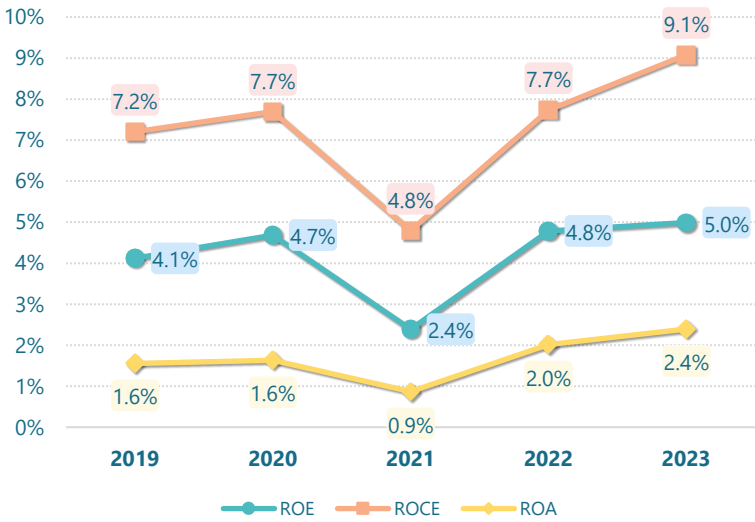
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



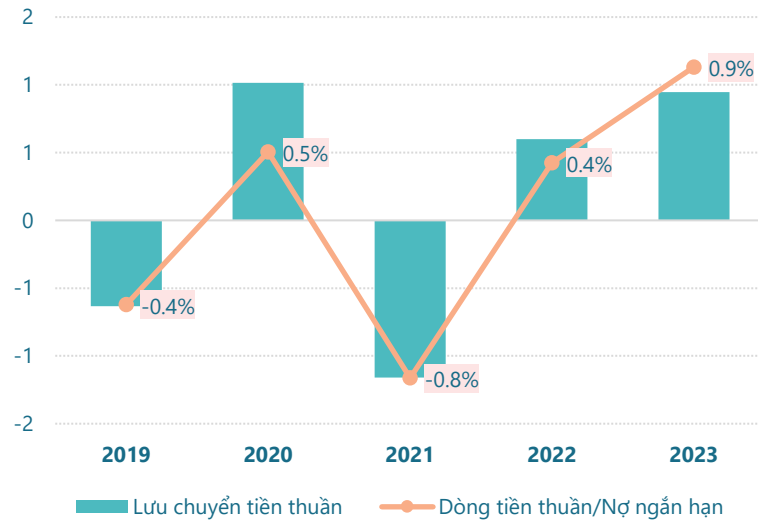
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



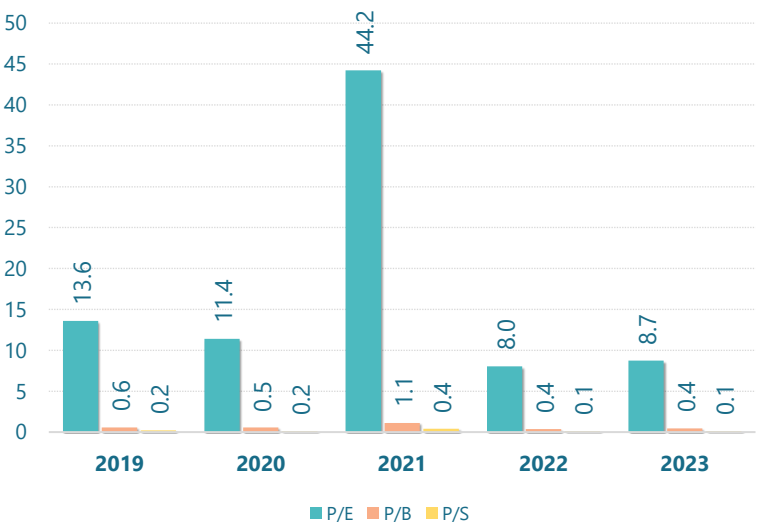
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)